

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Vinh, ngày 14 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 323/2021/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đ M H, sinh năm 1978; Nơi ĐKKTT: Xã N K, huyện N Đ, tỉnh N A; Địa chỉ: T đ 1, L đ 414 Q k 4, huyện N Đ, tỉnh N A;

Bị đơn: Chị N T H, sinh năm 1985; Nơi ĐKKTT: Xóm 3, xã N K, thành phố V, tỉnh Ng A;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đ M H và chị N T H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cho anh Đ M H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đ T D, sinh ngày 24 tháng 09 năm 2008 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành; Giao cho chị N T H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đ T M, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2012, đến khi con chung đủ

18 tuổi, trưởng thành. Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hùng và chị Huế thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đ M H và chị N T H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Hùng và chị Huế lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Hùng, chị Huế có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ M H có Đơn xin rút yêu cầu về phần phân chia tài sản chung, chị N T H nhất trí với việc rút yêu cầu của anh Hùng nên Tòa án đình chỉ giải quyết về yêu cầu chia tài sản chung. Anh Đ M H và chị N T H tự thỏa thuận thống nhất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Đ M H phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, nhưng được khấu trừ trong số tiền 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009635 ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh Đ M H số tiền 6.150.000 đồng (sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh H đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố V;
- Chi Cục THA DS TP V;
- UBND xã N K, TP V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Phước Linh